

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC KỲ

Họ và tên giảng viên: **Đỗ Thị Phương Khanh**

Môn học: **Anh Văn Chuyên Ngành**

Lớp dạy: **24C1-CTM1**

Học kỳ: **II**

Năm học: **2025-2026**

❖ Khối lượng giảng dạy trong học kỳ: 60 tiết

Số tiết thực hành: 60 tiết

Số tiết lý thuyết: 0 tiết

T.T. tuần trong HK	Từ ngày tháng 05/01/2026 Đến ngày tháng 11/4/2026	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY (Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình quy định hiện hành)
1	05/01/2026-10/01/2026		3	Unit 1. Engineering - what's it all about?
2	12/01/2026-17/01/2026		4	Unit 1. Engineering - what's it all about?
			3	Unit 1. Engineering - what's it all about?
3	19/01/2026-24/01/2026		4	Unit 2. Engineering materials
			3	Unit 2. Engineering materials
4	26/01/2026-31/01/2026		4	Unit 2. Engineering materials (2t) Unit 3. Mechanisms (2t)
			3	Unit 3. Mechanisms
5	02/02/2026-07/02/2026		4	Unit 3. Mechanisms (3t) Unit 4. Welding Technology (1t)
			3	Unit 4. Welding Technology
6	02/03/2026-07/03/2026		4	Unit 4. Welding Technology

T.T. tuần trong HK	Từ ngày tháng 05/01/2026 Đến ngày tháng 11/4/2026	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY (Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình quy định hiện hành)
			3	Unit 4. Welding Technology
7	09/03/2026-14/03/2026		4	Unit 4. Welding Technology (1t) Unit 5. Computer Intergrated Manufacturing (3t)
			3	Unit 5. Computer Intergrated Manufacturing
8	16/03/2026-21/03/2026		4	Unit 5. Computer Intergrated Manufacturing
			3	Unit 5. Computer Intergrated Manufacturing (1t) Unit 6. Special Machining Technology (2t)
9	23/03/2026-28/03/2026		3	Unit 6. Special Machining Technology
10	30/03/2026-04/04/2026		3	Unit 6. Special Machining Technology
11	06/04/2026-11/04/2026		2	Unit 6. Special Machining Technology

P. TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Ngày 05 tháng 01 năm 2026
GIẢNG VIÊN

Trần Đình Khải

Bùi Anh Tuấn

Đỗ Thị Phương Khanh